

Số: 1865/QĐ-BTTTT

Hà Nội, ngày 03 tháng 12 năm 2010

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt kế hoạch cho vay ưu đãi của  
Quý Dịch vụ viễn thông công ích Việt Nam (đợt 3)**

**BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**

Căn cứ Nghị định số 187/2007/NĐ-CP ngày 25/12/2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Thông tư 67/2006/TT-BTC ngày 18/07/2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chế độ quản lý tài chính của Quỹ Dịch vụ viễn thông công ích Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 191/2004/QĐ-TTg ngày 08/11/2004 của Thủ tướng Chính phủ về thành lập, tổ chức và hoạt động của Quỹ Dịch vụ viễn thông công ích Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 74/2006/QĐ-TTg ngày 7/4/2006 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2010;

Xét đề nghị của Quỹ Dịch vụ viễn thông công ích Việt Nam tại Văn bản số 437/VTF-TCKT ngày 25/11/2010 về việc phê duyệt danh mục dự án cho vay đợt 3;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kế hoạch cho vay của Quỹ Dịch vụ viễn thông công ích Việt Nam (đợt 3) để doanh nghiệp viễn thông thực hiện các dự án đầu tư, xây dựng mới, nâng cấp, mở rộng hạ tầng viễn thông nhằm cung ứng dịch vụ viễn thông công ích, như sau:

1. Doanh nghiệp viễn thông được vay vốn: Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam.

1. Doanh nghiệp viễn thông được vay vốn: Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam.

2. Số dự án được vay vốn: 65 dự án (Danh mục dự án kèm theo).

3. Tổng số vốn cho vay: 91.744 triệu đồng (Bằng chữ: Chín mươi một tỷ bảy trăm bốn mươi bốn triệu đồng).

**Điều 2.** Quỹ Dịch vụ viễn thông công ích Việt Nam tổ chức cho vay và quản lý vốn vay theo quy định hiện hành và định kỳ hàng quý báo cáo Bộ Thông tin và Truyền thông tiến độ thực hiện.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

**Điều 4.** Các Ông, Bà: Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính; Hội đồng quản lý, Trưởng ban Kiểm soát, Giám đốc Quỹ Dịch vụ viễn thông công ích Việt Nam và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

**Nơi nhận:**

- Như điều 4;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Bộ Tài chính;
- VNPT;
- Lưu VT, KHTC.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Trần Đức Lai**

**DANH MỤC DỰ ÁN CHO VAY ƯU ĐÃI CỦA  
QUỸ DỊCH VỤ VIỄN THÔNG CÔNG ÍCH VIỆT NAM**

Doanh nghiệp được vay vốn: Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam

*(Kèm theo quyết định số 4865 /QĐ-BTTTT ngày 05 tháng 12 năm 2010  
của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)*

STT	Tên dự án
1	Xây dựng các tuyến cống bê, hệ thống kỹ thuật qua đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai qua địa bàn huyện Tam Đảo
2	Xây dựng các tuyến cáp quang mạng ODN - VNPT Hòa Bình. Khu vực Tân Lạc, Cao Phong
3	Xây dựng các tuyến cáp quang mạng ODN - VNPT Hòa Bình. Khu vực Mai Châu
4	Xây dựng các tuyến cáp quang mạng ODN - VNPT Hòa Bình. Khu vực Lạc Sơn, Yên Thủy
5	Xây dựng các tuyến cáp quang mạng ODN - VNPT Hòa Bình. Khu vực Kỳ Sơn, Đà Bắc
6	Xây dựng các tuyến cáp quang mạng ODN - VNPT Hòa Bình. Khu vực Thành lập, Chợ Bến và Lương Sơn
7	Xây dựng các tuyến cáp quang mạng ODN - VNPT Hòa Bình. Khu vực Kim Bôi
8	Xây dựng các tuyến cáp quang mạng ODN - VNPT Hòa Bình. Khu vực Ba Hàng Đồi, Lạc Thủy
9	Xây dựng các tuyến cáp quang mạng ODN - VNPT Hòa Bình. Khu vực Bãi Chạo
10	Trạm viễn thông Ma Quai huyện Sơn Hồ tỉnh Lai Châu
11	Nâng cấp điểm văn hoá xã Nậm Cha huyện Sơn Hồ tỉnh Lai Châu

12	Xây dựng tuyến cáp quang Lai Châu – Phìn Hồ - Hồng Thu – Sin Hồ Công ty viễn thông Điện Biên Lai Châu giai đoạn 2007 - 2008
13	Xây dựng các tuyến cáp quang FTTX Tuần Giáo, Mường Chà, Mường Nhé, Điện Biên Đông và huyện Điện Biên- VNPT Điện Biên Lai Châu năm 2010
14	Xây dựng các tuyến cáp quang FTTX Than Uyên, Tân Uyên Sin Hồ, Mường Tè và Phong Thổ - VNPT Điện Biên Lai Châu năm 2010
15	Tối ưu hóa mạng ngoại vi các điểm MSAN huyện Điện Biên mới, Nong Hẹt, Cơ Động, Quài Cang, Chà Cang và Ảng Tờ tỉnh Điện Biên - VNPT Điện Biên Lai Châu năm 2010
16	Tối ưu hóa mạng ngoại vi các điểm MSAN huyện Tam Đường mới, Mường Tè và Bản Lang tỉnh Lai Châu - VNPT Điện Biên Lai Châu năm 2010
17	Nâng cấp tuyến truyền dẫn cáp quang khu vực huyện Bảo Thắng
18	Nâng cấp tuyến truyền dẫn cáp quang khu vực huyện Văn Bàn, Bảo Yên
19	Nâng cấp tuyến truyền dẫn cáp quang khu vực huyện Bắc Hà, Si Ma Cai , Mường Khương
20	Nâng cấp tuyến truyền dẫn cáp quang khu vực huyện Bát Xát, Sa Pa
21	Xây dựng các tuyến cáp quang ODN khu vực huyện Sơn Dương và huyện Yên Sơn năm 2010
22	Xây dựng các tuyến cáp quang ODN khu vực huyện Chiêm Hóa và huyện Na Hàng năm 2010
23	Xây dựng mạng cáp ngọn và tối ưu hóa mạng ngoại vi để phát triển thuê bao xDSL ở các huyện Hàm Yên, Chiêm Hóa, Yên Sơn, Sơn Dương, và Na Hàng
24	Tuyến truyền dẫn cáp quang Sông Mã- Sốp Cộp
25	Tuyến truyền dẫn cáp quang Km64- Tô Múa- Mường Tè
26	Tuyến truyền dẫn cáp quang Thuận Châu - Cò Mạ
27	Tuyến cáp quang Hà giang Thanh Thủy
28	Mạng cáp quang các huyện phục vụ FTTx

29	Cổng bê trung tâm khu kinh tế cửa khẩu Thanh Thủy
30	Mặt bằng Trạm Viễn thông Thanh Thủy
31	Tuyển CQ Hà Giang - Bắc Mê
32	Tuyển CQ Bằng Hành đi Thượng Bình
33	Thay thế các tuyến cáp đồng tại các khu vực Đồng Văn, Mèo Vạc, Yên Minh, Quán Bạ, Hoàng Su Phì, Xín Mần, Thanh Thủy để phục vụ phát triển băng rộng
34	Mua thiết bị MSAN (96 POTS 32 ADSL) lắp đặt tại Kênh Giang, Chí Linh Hải Dương
35	Mua cột, cáp quang kép phục vụ VTCI Kênh Giang, Chí Linh - HDương
36	XD mạng ngoại vi cho mạng VTCI xã Kênh Giang , huyện Chí Linh - Hải Dương
37	Lắp đặt thiết bị MSAN, mua sắm thiết bị phụ trợ, thiết bị đầu cuối cho mạng VTCI xã Kênh Giang - Chí Linh - Hải Dương
38	Cải tạo nâng cấp nhà trạm Viễn thông Bình Phú-TTVT Dung Quất
39	Xây dựng các tuyến cáp quang ODN khu vực Trà Bồng, Tây Trà, Viễn thông Quảng Ngãi năm 2010
40	Xây dựng các tuyến cáp quang ODN khu vực Sơn Tịnh, Sơn Hà, Sơn Tây, Viễn thông Quảng Ngãi năm 2010
41	Xây dựng các tuyến cáp quang ODN khu vực Đức Phổ, Ba Tơ, Bình Sơn, Dung Quất, Viễn thông Quảng Ngãi năm 2010
42	Tuyển truyền dẫn quang Nhơn Hội 1 - Nhơn Hải phục vụ khu công nghiệp, làng nghề năm 2007
43	XD tuyến cống, cáp quang phục vụ tuyến truyền dẫn từ Host Qui Nhơn đến Bưu điện Nhơn Hội 2 Khu kinh tế Nhơn Hội, Bưu điện Nhơn Hội 1, khu khoáng sản, VT Bình Định năm 2008
44	Tách cáp viễn thông từ cột điện lực khu vực các TTVT Đồng Xuân và Sơn Hòa - VTPY năm 2010
45	Xây dựng các tuyến cáp quang FTTx khu vực TTVT Tuy Hòa- VTPY năm 2010
46	XD tuyến cột để thay thế cột điện lực - TTVT LA Gi - Hàm tần

47	Xây dựng phòng trưng bày sản phẩm Viễn thông và giao dịch khách hàng TTVT Ninh Sơn-Bác Ái
48	XD các tuyến quang ODN khu vực OLT Thạnh Quới - VNPT Cần Thơ - Hậu Giang GD 2010-2011
49	XD các tuyến quang ODN khu vực OLT Nhơn Ái - VNPT Cần Thơ - Hậu Giang GD 2010-2011
50	XD các tuyến quang ODN khu vực OLT Đông Phước - VNPT Cần Thơ - Hậu Giang GD 2010-2011
51	XD các tuyến quang ODN khu vực OLT Long Mỹ - VNPT Cần Thơ - Hậu Giang GD 2010-2011
52	XD hệ thống cống bê và kéo cáp, lắp đặt thiết bị phụ trợ cho trạm VT Thạnh Mỹ - TTVT Vĩnh Thạnh - VNPT Cần Thơ - Hậu Giang năm 2009
53	XD hàng rào bảo vệ trạm VT Thạnh An - TTVT Vĩnh Thạnh - VNPT Cần thơ - Hậu giang
54	XD nhà lắp đặt thiết bị TTVT Châu Thành - VNPT Cần thơ - Hậu giang
55	Cột anten dây co 36m trạm VT Hòa Tân TTVT Cầu kè - VT Trà Vinh năm
56	Lắp đặt thiết bị phụ trợ cho các trạm BTS Vinaphone đợt 2 - VNPT Trà Vinh năm 2009
57	Đường dây trung hạ áp và trạm biến áp 1 pha 25KVA trạm Viễn thông Ô Romg, xã châu Điền , huyện Cầu Kè - Trà Vinh
58	Xây dựng tuyến truyền dẫn quang cho các trạm BTS Vinaphone mới năm 2010
59	Cột an ten dây co 36m và vỏ nhà trạm , trạm BTS Huyện Đức, huyện Cầu Ngang - Trà Vinh
60	Cột an ten dây co 36m và vỏ nhà trạm , trạm BTS Ba Sát, huyện Trà Cú - Trà Vinh
61	Cột an ten dây co 36m và vỏ nhà trạm , trạm BTS Sóc Tràm, huyện Tiểu Cần - Trà Vinh
62	Cột an ten dây co 36m và vỏ nhà trạm , trạm BTS Sóc Cầu, huyện Tiểu Cần - Trà Vinh
63	Cột an ten dây co 36m và vỏ nhà trạm , trạm BTS Ông Rùm, huyện Tiểu Cần - Trà Vinh
64	XD hệ thống cáp gốc cho các trạm - TTVT trực thuộc VNPT Trà Vinh năm 2010
65	XD mạng truy nhập quang ODN của VNPT Trà Vinh GD 2010-2011